



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN
Last Middle First

Current Address: 806 Hoa Hung P.23-Q10-Ho Chi Minh City

Date of Birth: 07-04-1946 Place of Birth: Quang Nam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-13-75 To 04-03-1980
Years: 05 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

BỘ NỘI VỤ
Trại cải tạo số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập tự do hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966 SCA/TT ngày 31-5-61 của Bộ nội vụ
thực hành an văn, quyết định tha số 846 ngày 11 tháng 2 năm
1980 của Bộ nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên dưới đây:

Họ và tên khai sinh : Nguyễn Nhu

Họ và tên thường dùng : Nguyễn Nhu

Họ và tên bí danh :

Năm sinh : 1946

Sinh quán : Thanh Nhứt, Diên Bàn, Quảng Nam

Nơi DKHATT trước khi bị bắt : 358/18 Đường Cách mạng tháng 8 thành phố Hồ Chí Minh.

Cán bộ : Trung úy trưởng ban 5

Bắt ngày : 13-5-75

Án phạt : 3 năm TCT

Theo quyết định an văn số ... ngày ... tháng ... năm 19 ... của ...
Đã bị tăng án ... lần, công thành ... tháng ...
Đã được giảm án ... lần, công thành ... tháng ...

Nay được về cư trú tại : 358/18 Đường Cách mạng tháng 8 thành phố Hồ Chí Minh.

Nhận xét thái độ cải tạo :

Trong thời gian cải tạo ở trại Nguyễn Nhu đã chịu tiếp thu
thủ tục giáo dục của cán bộ, tin tưởng vào đường lối của
đảng, cố gắng trong lao động cải tạo để các được hưởng
lương thực bổng của nhà nước, chấp hành mọi quy định
của pháp luật, qua phân loại cải tạo hàng năm đạt loại
trung bình.

Lên tay agent trả phải họ tên chữ ký : Nguyễn Nhu tháng 4 năm 1980
của Nguyễn Nhu người được cấp giấy : ...
chức ban số ...

tại ... pháp

Nguyễn Nhu Theo : Nguyễn Đình Thuồng

Khai nhận

Thư, giấy tờ, như sau đây, giao lại, trước đây

Tên của người có tài sản tại địa phương

Người có tài sản tại địa phương, họ tên: Nguyễn Văn, sinh ngày 14-05-1950.

Thư, giấy tờ, ngày 14-05-1950

Tên của người có tài sản

Nguyễn Văn

Sinh năm 1950

Sinh 18-05-80

Họ và tên: Nguyễn Văn, sinh năm 1950

Thư, giấy tờ, ngày 14-05-1950

15-05-80

Nguyễn Văn

Chứng nhận

Nguyễn Văn

Có khai báo địa

phương, năm 1950

CSK 1/5/80

Nguyễn Văn

Ngày 14-05-1950

Chứng nhận, họ tên: Nguyễn Văn, sinh năm 1950

Chứng nhận, họ tên: Nguyễn Văn, sinh năm 1950

Họ và tên: Nguyễn Văn, sinh năm 1950

Ngày 14-05-1950

Họ và tên: Nguyễn Văn



CƠ QUAN TRƯỞNG QUÂN
ĐA TRÌNH DIỆN
Ngày 28 tháng 5 năm 1980
PHÒNG Q.L.T.A.

Ngày 14-05-1950

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **021866597**

Họ tên **NGUYỄN NHƯ**

Sinh ngày **4-2-1946**

Nguyên quán

Quang Nam, Đà Nẵng.

Nơi thường trú **358/18 Cách Mạng-
Tháng 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo tròn 0,4cm cách 2,5
cm trên sau cánh mũi trái

Ngày 20 tháng 6 năm 1983



CHỖ DẤU HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

Chanh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020601253**

Họ tên **VĂN THỊ PHONG**



Sinh ngày **09-10-1917**

Nguyên quán **Dục Xuyên**
Quảng Nam Đà Nẵng.

Nơi thường trú **358/18 Cách Mạng**
tháng 8 Q3 TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chạm cách 1,2cm trên
trước đầu mày phải.

Ngày 02 tháng 01 năm 1979

YÊN DƯƠNG ĐẶC HƯỚNG TỶ CÔNG AN
YÊN DƯƠNG CÔNG AN QUÂN 3

unghir



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~01-6-1972~~ 051

Họ tên NGUYỄN VĂN NGUYỄN

Sinh ngày 01-6-1972

Nguyên quán Quảng Nam,

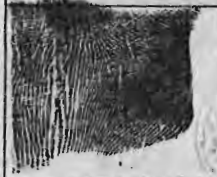
Bà Nà

Nơi thường trú 306 Hòa Hưng

F13. Q10. TP. Hồ Chí Minh



Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi C, 3mm trên
mén nhai



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 13 tháng 7 năm 1988

CHỖ ĐÓNG DẤU CỦA TỔNG TRƯỞNG TY CÔNG AN



Handwritten signature

Trần Việt Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **C 2527653**

Họ tên **NGUYỄN NGUYỄN PHƯƠNG**

Sinh ngày **11-2-1973**

Nguyên quán **Quảng Nam,
Đà Nẵng**

Nơi thường trú **306-Hòa Hưng
F13, Q10. TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**



NGÓN TRỎ TRÁI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DẠNG HÌNH

Nốt ruồi C, lem dưới
sau đầu mắt phải



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày **11** tháng **7** năm **1988**



CHỖ CHỮ KÝ CỦA TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

Thao

Đỗ Việt Chanh

NGUYEN - NHU
306 HOA HUNG STREET
10th DISTRICT HO CHI MINH
City - VIETNAM

VIET NAM Date.

Dear Sirs :

- My name : NGUYEN - NHU
- Date, Place of birth : July 4. 1946 Quảng Nam Town.
- Residence address : 306 Hoa Hung Street 10th District
HO CHI MINH City - Viet Nam
- Mailing address : ~~PO BOX 5019 - 9th W. St Pete~~
~~Fla 33703 - USA.~~
- Current occupation : Collect statistics.
- Relatives to Accompany me :

Name	Date of birth	Place of birth (Town)	Sex	MS	Relationship
1/ NGUYEN NHU	: July 4. 1946	: Quảng Nam	: Male	: M	: Husband
2/ VAN THI PHONG	: October 9. 1947	: Quảng Nam	: Female	: M	: wife
3/ NGUYEN VAN NGUYEN	: June 1. 1972	: Quảng Nam	: Female	: S	: Daughter
4/ NGUYEN NGUYEN PHUONG	: Feb. 11. 1973	: Quảng Nam	: Male	: S	: Son
5/ NGUYEN VAN NHU	: March 17. 1975	: Quảng Nam	: Female	: S	: Daughter

SERVICE WITH RVNAF BY ME :

- Date from : October 8. 1968 - To : April 30. 1975
- Serial number : 66/152905
- Last rank : First lieutenant
- Function : Chief of Company Pel-war Phước Long Province
- Military Unit : Pel - War.
- Place worked : + Phước Long Province - APO . 4820
From : February 19. 1971 To : April 23. 1974
+ Long Khánh Province
From : April 23. 1974 To : April 30. 1975
- Name of Supervisors / C.O :
Colonel LUU - YEM : Director of Province governor
Phước Long

.../...2...

- Training courses in VietNam : Graduate of the 2nd Class of the RVNAF Pol war College. APO: 4648.

From : October 8, 1968 TO : February 19, 1971

- Director of courses :

+ 1) Vice commander of a Provincial army LAN - NGUON 6 TANH

From : 1968 - To : 1970 .

+ 2) Colonel NGUYEN QUOC QUINH From : 1970 - To : 1971

RE - EDUCATION OF ME :

- Total time in reeducation : 5 Years.

- Under surveillance : 12 months.

- Restitution of Citizen : April 27, 1982

REASON FOR LEAVING : I was accustomed to work with the old friend and I prefer to offer my service here so . I do want to go to the United States to perform my job.

ADDITIONAL REMARKS : All my relating military documents were destroyed in the Political oven on April 30, 1975.

- You are kindly requested to assist me in sending the LETTER OF INTRODUCE at your earliest convenience for obtaining my exit visa under refugee program for which please accept my best thanks in advance.

Your faithfully,

NGUYEN - NHU

INC . Complete documents attached listing :

- * RE-EDUCATION RELEASED CERTIFICATE (COPY)
- * COPIES OF BIRTH CERTIFICATES WITH PHOTOS.
- * COPIES OF POST-1975 ID CARDS.
- * MARRIAGE CERTIFICATE.
- * COPY OF FAMILY CENSUS BOOK.
- * DECISION : RESTITUTION OF CITIZEN

VIỆT-NAM CONG-HÒA

SỞ TƯ - PHÁP TRUNG - PHẦN

Tòa Hòa Giải HỘI-AN

ngày 20 tháng 12 năm 1957

CHỨNG CHỈ THAY GIAY

Khai-sinh

NGUYỄN-NHƯ

Số

7551

T.A

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy

ngày Hai mươi tháng M.hai hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là HUYNH-NHƯ-VĂN

Thẩm-phán Tòa Hòa-Giải, Việt-Nam.

ngồi tại Văn Phòng ở Tòa Hòa Giải HỘI-AN

có Lục-sự NGUYỄN-TRÀ giúp việc

ĐÃ ĐẾN HẦU

NGUYỄN-THỊ-KHA

28

tuổi, nghề nghiệp buôn-bán

chánh quán làng Thanh-Nhứt, Điện-Bàn, Quảng-Nam

trú quán làng Cẩm-Thanh, Điện-Bàn, Quảng-Nam

thẻ TK. căn-cứoc số B 0325 ngày 5.10.55

do Quận Điện-Bàn cấp.

Thỉnh cầu Tòa-Án cấp một chứng chỉ Khai-sinh cho em

y sinh ngày 4.7.1946 tại Thanh-Nhứt, Điện-Bàn

Quảng-Nam theo như đơn đệ tại bản Tòa ngày 19.12.57

Dương sự có ba người nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của y

1. Ô. NGUYỄN-GIAO 54 tuổi, làm ruộng, tờ khai căn-cứoc số A.0312 ngày 20.9.55 do Quận Điện-Bàn cấp, chánh trú-quán Đê-Vòng, Điện-Bàn, Quảng-Nam.
2. Ô. NGUYỄN-PHU 57 tuổi, làm nông tờ khai căn-cứoc số A 000142 ngày 9.9.55 do Ty Cảnh-Sát Hội-An cấp, chánh trú-quán Đê-Vòng, Điện-Bàn, Quảng-Nam.
3. Ô. NGUYỄN-TANG-CHUONG, 22 tuổi, làm công, tờ khai căn-cứoc số A 0014 ngày 30.9.55 do Phái-viên HC. Phù-Kỳ cấp, chánh-quán Ngủ-Thôn, Điện-Bàn, Quảng-Nam. Hiện trú Phường Minh-Hương, Thị-xã Hội-An.

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và quả quyết biết chắc tên.

NGUYỄN-NHƯ, Quốc-tịch Việt-Nam, sinh ngày BỐN tháng BẢY năm MỘT NGÀN CHÍN TRAM BỐN MƯƠI SÁU (4.7.1946) tại làng Thanh-Nhứt, Quận Điện-Bàn, Tỉnh Quảng-Nam. Con trai Ông Nguyễn-Giao và Bà Đoàn-thị-Ta (đều c.) vợ chánh thất.



Và duyên có mẹ Nguyễn-thị-Khả không thể sao lục Khai-sinh cho
được là vì số hộ-tịch nơi sinh-quan của em y bị phá hủy
bởi những biến-cố chiến-tranh

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy Chứng-chí
khai-sinh NGUYỄN-NHƯ này cho tên Nguyễn-thị-Khả để làm bằng

chiếu theo các điều 47.48 H.V. H.L

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-sự sau khi đọc lại.

LỤC - SỰ

Ký tên : NGUYỄN-TRÀ

THẨM - PHÁN

Ký tên : HUYNH-NHƯ-VĂN

Những người làm chứng

Người đứng xin

Ký tên : Nguyễn-thị-Khả

1 Ký tên : NGUYỄN-GIAO

Miễn lệ phí trước bạ và con
niêm (chiếu điều 15 Nghị-định
số 742/SG ngày 17.11.1947)

- NGUYỄN-PHÚ

Thêm-phần

Ký tên Huynh-như-Văn

2

- NGUYỄN TANG CHUONG

Trước-bạ tại Hội-an (Faifoo)
ngày 20 tháng 12 năm 1957
quyển 19 tờ 64 số 1083
thầu : miễn

3

CHỦ SỰ

Ký tên : NGUYỄN THANH VIÊM

SAO Y CHÁNH BẢN TỒN TRỮ tại
PHÒNG LỤC-SỰ TÒA HOA-GIẢI HOIAN QUẢNGNAM

L U C

S U



PHÒNG LỤC-SỰ TÒA HOA-GIẢI HOIAN QUẢNGNAM

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
SỞ TƯ-PhÁP, TRUNG-Phân
Tòa BỐA GIẢI HỘI-AN
Ngày 27 tháng 3 năm 19 57

NĂM MỘT NGÀN, CHÍN TRĂM hai mươi tám
NGÀY hai mươi bảy THÁNG ba HỜI 10 GIỜ
Trước mặt chúng tôi là HUYNH-NHƯ-VAN
Tham Phén tòa Hòa-Giải Việt-Nam
ngồi tại Văn phòng ở tòa Hòa-Giải HỘI-AN
có Lục sự NGUYỄN-TRÀ giúp việc

CHỨNG CHỈ THAY GIẤY
khởi sinh
Văn thị Phong
số 994 /TA

ĐA ĐEN HAU

VĂN-Phúc-TÀI, 49 tuổi, nghề nghiệp Công chức
Chánh quán xã Đông Xuyên-Dông Quận Duy-Xuyên, tỉnh Quảng-Nam
Tru quán xã số 16 đường Phan châu Trinh Thị xã Hội-An
Thẻ căn-cước số A000.266 ngày 10 tháng 9 năm 1955
do Ty Cảnh-Sát Hội-An cấp.

Thỉnh cầu tòa án cấp một bản chứng chỉ khởi sinh cho con
sinh ngày 9.10.1947 tại Phường Hội-An,
Thị-xã Hội-An theo như đơn đệ tại tòa ngày 24.3.1958

Đương sự có ba người nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của :

- 1) Ông Nguyễn-Loan, 41 tuổi, công chức, tờ khai căn cước số A000.002 ngày 26.9.55 do Ty Cảnh-Sát Hội-An cấp, chánh quán Xuyên-Dông, Duy-Xuyên, Quảng-Nam, hiện trú số 262 đường Nguyễn-Duy-Hiệu Hội-An.
- 2) Ông Nguyễn-văn-Xuyên, 25 tuổi, làm nông, tờ khai căn cước số A0739 ngày 21.6.57 do quận Duy-Xuyên cấp, chánh quán và trú quán Xuyên-Dông, Duy-Xuyên, Quảng-Nam.
- 3) Ông Võ-ngọc-Anh, 33 tuổi, làm công, tờ khai căn cước số A000.206 ngày 30.9.55 do quận Tam-Kỳ cấp, chánh quán Điện-Sơn, Điện-Bàn, Quảng-Nam, hiện trú số 126 Cường-Đê Hội-An.

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc tên

Văn thị Phong, Quốc tịch Việt-Nam, sanh ngày chín tháng mười năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (9.10.1947) tại Phường Hội-An, Thị-xã Hội-An, tỉnh Quảng-Nam, con gái ông Văn-Phúc-Tài và bà Huỳnh thị Căn, vợ chánh thất.



vi tuyến cơ mã MAI không thể sao lại khai sinh cho con y 1941 194

Được là vì số họ tịch nơi sanh quán của con y bị phá hủy bởi những biến cố chiến tranh

Mấy người chứng đã các nhận như trên đây, nên tôi phát giấy chứng chỉ khai sinh Văn thị Phong này cho tên O. Văn-phu-Tai để làm bằng

Chiếu theo các điều 47, 48 HVHL

đã tùy nghị tiện dụng

Và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại.

LỤC - SỰ
ký tên NGUYỄN-TRÀ

THAM - PHAM
ký tên HUỲNH-VH'-VAN

Đứng người chứng

Người đứng xé

1, ký tên Nguyễn-Loan

ký tên Văn-phủ-Tài

Thuế : 50\$00

2, ký tên Nguyễn-văn-Xuyến

Phụ thuế : 10.00
60\$00

3, ký tên Võ-ngọc-Anh

Trước bạ tại Hội-An(Paifoo)
ngày 27 tháng 3 năm 1958
Quyển 21 tờ 16 số 394
Thuế : Sáu chục đồng bạc

Chủ sự

ký tên : Nguyễn-Thanh-Viên

Sao y chánh bản tồn trữ tại phòng
Lục-sự Tòa Hoà Giải Hội-An Tỉnh Quảng-Nam



THU LÊ-PHÍ
CẤP MỖI BẢN SAO 15\$

16-6-70



Tên họ đủ nhì Nguyễn-vân-Nguyễn
 Phái Nữ
 Sinh Ngày Một, tháng sáu, năm một ngàn chín
 (Ngày tháng năm) trăm Bảy mươi hai 01-06-1972
 Tại Cẩm-phô, Hội-an, Hiếu-Nhơn, Quảng-nam
 Cha Nguyễn-Nhữ
 (Tên họ)
 Tuổi Sinh năm 1946
 Nghề Quân-nhân
 Cư trú tại K.ĐC 4.320
 Mẹ Vân-thị-Phong
 (Tên họ)
 Tuổi Sinh năm 1947
 Nghề Giáo-Chức
 Cư trú tại 42/ Phan-Chu-Trình Hội-an, Quảng-nam
 Vợ Chánh
 (Chánh hay thứ)
 Người khai Nguyễn-Nhữ
 (Tên họ)
 Tuổi Sinh năm 1946
 Nghề Quân-Nhân
 Cư trú tại K.ĐC 4.320
 Ngày khai Ngày 29 tháng 6 năm 1972
 Người làm chứng thứ nhất Trần-thị-Dạ
 (Tên họ)
 Tuổi Sinh năm 1939
 Nghề Nội-trợ
 Cư trú tại Cẩm-phô, Hội-an, Hiếu-Nhơn, Quảng-nam
 Người làm chứng thứ nhì Huỳnh-thị-Anh
 (Tên họ)
 Tuổi Sinh năm 1946
 Nghề Nội-trợ
 Cư trú tại Cẩm-phô, Hội-an, Hiếu-Nhơn, Quảng-nam

Làm tại xã L-/Hội-an ngày 29 tháng 6 19 72

Người khai
 Ký-tên Nguyễn-Nhữ

HỘ LẠI

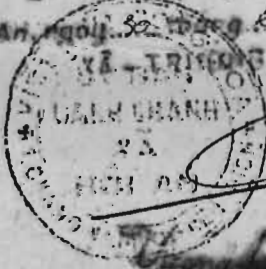
TRAN - D A U

Nhân chứng

Ký-tên : Trần-thị-Dạ
 Ký-tên : Huỳnh-thị-Anh

Chúng nhận chữ ký của Ông
 ỦY VIÊN HỒ TỊCH XÃ.

Hội-an, ngày 30 tháng 6 năm 1972



PHONG TRICH-LUY



Trần-Dạ



Tên họ đ. nhĩ	NGUYỄN-NGUYỄN-PHƯƠNG
Phái	NAM
Sinh	Ngày Mười Một Tháng Hai Năm Một Ngàn Chín Trăm
(Ngày tháng năm)	Bảy Mười Ba (11-02-1973)
Tại	Xã Hội-An, Quận Hiếu-Nhơn, Tỉnh-Quảng-Nam
Cha	NGUYỄN - NHƯ
(Tên họ)	
Tuổi	Sinh Năm 1946
nghề	Quản-Nhân
Cư trú tại	KBC : 4.820
Mẹ	VĂN-THỊ-PHONG
(Tên họ)	
Tuổi	Sinh Năm 1947
Nghề	Giáo-Chức
Cư trú tại	42 Phan-Chu-Trình, Hội-An
Vợ	Chánh
(Chánh-hay thứ)	
Người khai	NGUYỄN - NH Ự
(Tên họ)	
Tuổi	Sinh Năm 1946
Nghề	Quản-Nhân
Cư trú tại	KBC : 4.820
Ngày khai	Ngày 12 Tháng 02 Năm 1973
Người làm chứng thứ nhất	DƯƠNG-VĂN-SUNG
(Tên họ)	
Tuổi	Sinh Năm 1936
Nghề	Giáo-Chức
Cư trú tại	Hội-An, Hiếu-Nhơn, Quảng-Nam
Người làm chứng thứ nhì	TRƯƠNG-VĂN-TÍN
(Tên họ)	
Tuổi	Sinh Năm 1945
Nghề	Giáo-Chức
Cư trú tại	Hội-An, Hiếu-Nhơn, Quảng-Nam

Làm tại xã // - HỘI - AN ngày 12 Tháng 2 Năm 1973

Người khai

Nhân chứng

Ký-Tên: NGUYỄN-NHƯ

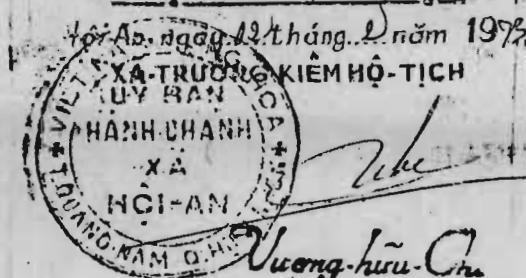
HỘI-LẠI

VƯƠNG-HỮU-CHÍ

1/DƯƠNG-VĂN-SUNG

2/TRƯƠNG-VĂN-TÍN

PHUNG TRÍCH-LỤC



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH LONG-KHÁNH

QUẬN XUÂN-LỘC.

XÃ XUÂN-LỘC.

Trích Lục Bộ Khai Sanh

Lập ngày 2 tháng 3 năm 1975

KHAI-SANH
KHÔNG SỬA

SỐ HIỆU : 0455



Tên họ đứa trẻ NGUYỄN-VĂN-NHƯ.

Con trai hay con gái NỮ.

Ngày sanh Mười Bảy, tháng Ba, năm một ngàn chín
trăm bảy mươi lăm (17-3-1975) giờ 02 giờ 50.

Nơi sanh Xuân-Lộc, Long-Khánh

Tên họ người cha Nguyễn-Như.

Tên họ người mẹ Văn-thị-Phong.

Vợ chánh hay không có Hôn Thú Chánh

Tên họ người đứng khai Nguyễn-Như.

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÁNH

Xuân-Lộc, ngày 24 tháng 3 năm 1975

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH,



Lý Văn Lo

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH PHỐ

QUẢNG-NAM
Quận HỘI-AN
Xã HỘI-AN

Số hiệu 26

TRÍCH-LỤC

Chứng-Thư Hôn-Thú

Tên họ người chồng NGUYỄN - HUY
Nghề nghiệp Quân nhân
Sanh ngày 04 tháng 07 năm 1946
tại Thanh-Nhiệt, Quảng-Nam
Cư trú tại Thanh-Nhiệt, Quảng-Nam
Tạm trú tại Tiểu-Xóm Thanh-Nhiệt
Tên họ cha chồng Nguyễn - Giỏi (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ chồng Đặng-thị-Ta (chết)
(Sống chết phải nói)
Tên họ người vợ VĂN - THỊ - PHONG
Nghề nghiệp Giáo viên
Sanh ngày 09 tháng 10 năm 1947
tại Hội-An, Quảng-Nam
Cư trú tại 42 Phan-châu-Trình Hội-An
Tạm trú tại 42 Phan-châu-Trình Hội-An
Tên họ cha vợ Văn-phái-Lai (sống)
(Sống chết phải nói)
Tên họ mẹ vợ Đặng-thị-Cần (sống)
(Sống chết phải nói)
— Ngày cưới ngày MỘT tháng BA năm MỘT NGHÌ CHỨN TRƯN BẢY
MƯỜI MƯT (M-01-1971)
— Vợ chồng khai hay không lập hôn khế
Ngày / tháng / năm /
tại /

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

/-Hội-An ngày 07 tháng 03 năm 1971
HỘI-AN

Chứng nhận, chứng thực
ỦY-VIÊN HỮU-TRƯNG

Ngày An. ngày 02 tháng 3 năm 1971
ỦY-BAN HẠNH-CHAM XÃ HỘI-AN



THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 685193 CN

Họ và tên chủ hộ :

Văn Thị Phong

Ấp, ngõ, số nhà :

306

Thị trấn, đường phố :

Hoàn Kiếm

Xã, phường :

23

Huyện, quận :

Mỹ

Ngày 26 tháng 9 năm 1983

Trưởng công an :

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ

Số NK :

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

Số: 14 /QB-UB

T.P. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 1982

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHỤC HỒI QUYỀN CÔNG DÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy Ban hành chính các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962.
- Căn cứ chính sách của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam đối với những binh lính, hạ sĩ quan, ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng viên các đảng phái phản động đã đăng ký trình diện và học tập cải tạo tốt, ban hành tại số 01-CS/76 ngày 28-1-1976.
- Căn cứ « Bản qui định tạm thời v/v thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong Quân đội, chánh quyền và các tổ chức chính trị của chế độ cũ đi học tập cải tạo tập trung được cho về thành phố », ban hành kèm theo quyết định số 15/QĐ-UB ngày 16-1-1981 của UBND Thành phố.
- Xét đề nghị của U-B-N-D-Pk Quận 3 và Tiểu Ban quản lý người học tập cải tạo được về Quận 3.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay phục hồi quyền công dân cho Anh (Chị) NGUYỄN NHƯ
Sinh năm 1946 tại QUANG NAM
Hiện ngụ tại số 358/18 đường Cách Mạng tháng 8
Phường 19 Quận 3.

ĐIỀU 2: Các ông Chánh Văn Phòng UBND Quận 3, Trưởng Tiểu Ban quản lý người học tập cải tạo được về Quận 3, Trưởng Công An Quận 3, Chủ tịch UBND Phường 19 và anh (chị) có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.
Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

T/M. Ủy Ban Nhân Dân Quận Ba
CHỦ TỊCH th

NƠI NHẬN:

— Như điều 2.

— Lưu.

Nguyễn Chí Thành

Saigon 18.9.1989
Kính thưa Bà,

Từ mấy năm nay, khi được biết có chương trình ODP để giải quyết cho những người đã phục vụ cho chế độ trước đây và đã học tập cải tạo từ 5 năm trở lên mong muốn được định cư tại Hoa Kỳ thì tôi đã gửi rất nhiều hồ sơ qua Thái Lan cũng như qua Hoa Kỳ bằng đường bưu điện hoặc gửi hồ sơ nhờ bạn bè đang sinh sống tại những nước trên chuyển dùm. Nhưng tất cả những hồ sơ trên đều không được một thư phúc đáp nào.

Mới đây tôi được một số bạn bè chỉ về là có Bà đang sống tại Hoa Kỳ có hảo tâm muốn giúp đỡ những người từng phục vụ cho chế độ trước đây có nguyện vọng muốn được định cư tại Hoa Kỳ Bà sẵn sàng giúp đỡ.

Tôi xin gửi toàn bộ hồ sơ cá nhân tôi
cùng như cả gia đình tôi kính nhờ Bà
giúp đỡ.

Thay mặt gia đình và những người thân
chân thành cảm ơn nghĩa cử vị tha
của Bà.

Kính chào Bà,

Như

Nguyễn Như